

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 16-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Lò Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vàng A T (tên gọi khác: không), sinh năm: 2000, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 9/12 phổ thông; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A P, sinh năm 1983 và bà Giàng Thị D, sinh năm 1982; vợ là: Sùng Thị N, sinh năm 2000 và 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2021 đến ngày 18/6/2021 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Ly A X (tên gọi khác: không), sinh năm: 1997, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 10/12 phổ thông; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ly Bùa L, sinh năm 1962 và bà Giàng Thị C, sinh năm 1962; Năm 2015 bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Giàng Thị M, sinh năm 1999 và có 04 con: con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021; 01 con sinh năm 2017 đã chết; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết

án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2021 đến ngày 18/6/2021 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A T:* Bà Lê Thị X, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Ly A X:* Bà Nguyễn Thị P, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Giàng Thị M, sinh năm: 1999; địa chỉ: Bản H, xã K, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/6/2021, Vàng A T đang trên đường đi sửa xe máy thì gặp Ly A L ở cùng bản, L hỏi xin số điện thoại của T nhưng do không nhớ số điện thoại nên T đã đọc số điện thoại số điện thoại của vợ T cho L. Cũng trong sáng ngày 16/6/2021 L đã gọi điện cho Ly A X để xin số điện thoại của T và hẹn X tới dừng đi đâu, L có việc cần nhờ X giúp. Khoảng 18 giờ cùng ngày, L gọi điện cho X để thuê X đi trước kiểm tra đường đi T vận chuyển ma túy đến khu vực cánh đồng bản N 1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để giao cho một người khách của L tên là Ly A S nhà ở bản C, xã N1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên cùng 02 người đàn ông dân tộc Kinh lái xe ô tô tải thùng màu trắng, đỗ ở cạnh đường, ám hiệu bằng việc bật đèn xi nhan, sau khi xong việc L sẽ trả công cho X số tiền 10.000.000 đồng.

Về phía Vàng A T, khoảng 18 giờ ngày 16/6/2021, T thấy có một cuộc gọi nhờ từ số điện thoại 0362302326 vào chiếc điện thoại loại bàn phím bấm nhãn hiệu NOKIA của T, sau đó T đã lấy chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Redmi có số thuê bao 0812586621 để gọi vào số điện thoại gọi nhờ nêu trên thì biết đó là số điện thoại của L. Qua trao đổi L đặt vấn đề thuê T vận chuyển ma túy đá xuống khu vực cánh đồng thuộc bản N 1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để giao cho một người khách của L tên là Ly A S nhà ở bản C, xã N, huyện Điện Biên, sau khi xong việc L sẽ trả công cho T 10.000.000 đồng. L nói với T cứ yên tâm vì đã có X đi trước kiểm tra đường.

Sau khi trao đổi với L xong, X điều khiển xe máy đi trước xem, kiểm tra đường từ bản H xã K, huyện Điện Biên Đông đến khu vực cánh đồng thuộc bản N 1, xã N, huyện Điện Biên cho Vàng A T vận chuyển ma túy cho L, trên đường đi đến khu vực bản T, X nhận được điện thoại của L, X thông báo cho L biết đã đi đến khu vực bản T. Vàng A T sau khi nhận lời L xong cũng điều khiển xe máy đến nhà Ly A L tại bản H, xã K, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, gặp nhau L chỉ cho T biết 02 ba lô đựng ma túy L để trong nhà, L đưa 02 vỏ bao tải xác rắn màu đỏ cho T cầm

để Lù cho mỗi ba lô ma túy đá vào một bao tải rồi buộc miệng bao lại. T và L cùng bê 02 bao tải bên trong có ma túy đá để lên phía trước xe máy 01 bao và sau xe máy của T 01 bao, sau đó L gọi điện thoại rồi quay ra nói với T là X đi đến T rồi cứ chở ma túy đi theo sau X, trên đường đi gọi điện thoại cho X để hỏi.

Trên đường đi T đã 02 lần nhận được điện thoại của X và 01 lần T gọi cho X đều được X thông báo không có vấn đề gì cứ tiếp tục đi. Sau đó X và T đã đến được điểm hẹn, khi X và T cùng nhau tháo 02 bao tải chứa ma túy trên xe máy của T xuống để khiêng đến chỗ xe ô tô tải thùng màu trắng chưa kịp giao cho khách của Lù thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 786/GĐ-PC09 ngày 09/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 08 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A T, Ly A X gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- 18 mẫu tinh thể màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ Vàng A T, Ly A X gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng 08 bánh chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A T, Ly A X là 2.832,2 gam.

- Khối lượng 18 bánh tinh thể màu trắng thu giữ của Vàng A T, Ly A X là 17.399,36 gam.

Cáo trạng số: 75/CT-VKS-P1 ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Vàng A T, Ly A X về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vàng A T, Ly A X phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 40, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vàng A T “Tử hình”.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 40, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Ly A X “Tử hình”.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* *Tịch thu tiêu hủy*: 17.335,86 gam Methamphetamine và 2.811,69 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi giám định; 02 vỏ bao xác rắn màu đỏ (bao cũ đã qua sử dụng); 01 ba lô du lịch màu đỏ - đen, nhãn hiệu Valuable (ba lô cũ, đã qua sử dụng); 01 ba lô du lịch màu đen, nhãn hiệu NIKE (ba lô cũ, đã qua sử dụng).

* *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, loại bàn phím bấm (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, loại màn hình cảm ứng, màu xanh (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại màn hình cảm ứng, màu đỏ (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Winner X, màu sơn: xanh - đen (không có biển số), số khung RLHKC3700MY105720, số máy KC34E 1226424 (xe đã qua sử dụng) thu giữ của Ly A X.

* *Trả lại cho bị cáo Ly A X*: 01 Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy, số: 075123 mang tên Ly A S; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 088481 mang tên Ly A S; 01 Giấy phép lái xe số: 110171000119 mang tên Ly A S; 01 Giấy biên nhận mua bán xe máy của công ty TNHH Đ đối với Ly A S; 01 ví giả da màu đen có in dòng chữ chìm GUCCI (ví đã cũ); 01 mũ bảo hiểm, nhãn hiệu HELMETS, màu đỏ - trắng - đen, loại mũ có cằm (mũ đã cũ, đã qua sử dụng).

* *Trả lại cho chị Giàng Thị M*: 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Winner X, màu sơn xanh - đen (không có biển số), số khung RLHKC3700MY105720, số máy KC34E 1226424 (xe đã qua sử dụng).

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị HĐXX miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho cả hai bị cáo do các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo Vàng A T nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng mà VKSND tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo. Trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xét về nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội là do Vàng A T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, nhận thức chấp hành pháp luật còn hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu, trên thực tế bị cáo T chưa nhận được tiền công từ Ly A L. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T, đồng thời đề nghị xem xét, cân nhắc về tính chất, điều kiện, hoàn cảnh của hành vi phạm tội để tha tội chết cho bị cáo Vàng A T, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, hoàn lương trở thành công dân tốt cho xã hội; không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo T.

Người bào chữa cho bị cáo Ly A X nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng mà VKSND tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét về vai trò của Ly A X trong vụ án, cụ thể Ly A X nhận lời của Ly A L để đi trước kiểm tra đường cho Vàng A T vận chuyển ma túy, tuy nhiên Ly A X không biết khối lượng ma túy là bao nhiêu và loại ma túy là gì cho đến khi bị cơ quan công an bắt quả tang thì Xà mới biết được khối lượng ma túy là rất lớn. Xét về nguyên

nhân, hoàn cảnh phạm tội là do Ly A X có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nguồn thu nhập chính là từ việc làm nương, ngoài ra không có nguồn thu nhập nào khác. Về nhân thân, Ly A X là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cả về hành vi của mình. Do đó đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo X, đồng thời đề nghị xem xét khoan hồng để bị cáo X có cơ hội cải tạo, trở thành công dân tốt cho gia đình, xã hội;

Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đối với chiếc xe máy đã thu giữ của bị cáo Ly A X đề nghị trả lại cho vợ bị cáo là Giàng Thị M 1/2 giá trị chiếc xe máy vì đó là tài sản chung của vợ chồng bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chị Giàng Thị M (vợ của bị cáo Ly A X) trình bày: Chị M không biết việc bị cáo Ly A X đi vận chuyển trái phép chất ma túy, chiếc xe máy mà cơ quan điều tra đã thu giữ là tài sản chung của vợ chồng chị M nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị Giàng Thị M 1/2 giá trị chiếc xe máy.

Tại phiên tòa các bị cáo Vàng A T, Ly A X đều khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có lời bào chữa nào cho mình và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm thể hiện: Ngày 16/6/2021, Ly A L nhà ở bản H, xã K gọi điện thoại thuê Vàng A T và Ly A X vận chuyển 20.231,56 gam ma túy (trong đó: 2.832,2 gam Heroine và 17.399,36 gam Methamphetamine) đến khu vực cánh đồng bản N 1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để giao cho một người khách của L tên là Ly A S nhà ở bản C, xã N1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên cùng 02 người đàn ông dân tộc Kinh lái xe ô tô tải thùng màu trắng. Sau khi xong việc L sẽ trả công cho T và X mỗi người 10.000.000 đồng. Theo đó, X có nhiệm vụ đi trước kiểm tra đường đi còn T sẽ chở 02 bao ma túy đến điểm hẹn. Tuy nhiên, chưa kịp giao cho khách của L thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng là ma túy và các tài liệu, đồ vật khác có liên quan.

Hành vi nêu trên được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo Vàng A T, Ly A X, lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 16/6/2021; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu

ngày 17/6/2021; phù hợp với Kết luận giám định, bản Cáo trạng và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ căn cứ xác định: Vàng A T, Ly A X đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 2.832,2 gam Heroine và 17.399,36 gam Methamphetamine với mục đích kiếm lời. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Vàng A T, Ly A X về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện nêu trên là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, bởi số ma túy trên nếu được phát tán trót lọt ra ngoài xã hội sẽ làm gia tăng số người nghiện ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và hạnh phúc của nhiều gia đình, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Trên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền, giáo dục: Tệ nạn ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình, cộng đồng, toàn xã hội; các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là đi ngược lại với lợi ích của cộng đồng nhưng bản thân thiếu ý thức chấp hành pháp luật, hám lợi nên đã phạm tội. Hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, vai trò của các bị cáo là ngang nhau, trong đó Vàng A T trực tiếp nhận ma túy từ Ly A L và vận chuyển đến địa điểm hẹn để trao đổi, mua bán ma túy còn Ly A X là người đi trước quan sát, kiểm tra đường đi, khi đến điểm hẹn tại khu vực cánh đồng bản N 1, xã N, huyện Điện Biên thì cả T và X đã cùng nhau tháo 02 bao tải chứa ma túy trên xe máy của T xuống để khiêng đến chỗ xe ô tô tải màu trắng của người mua ma túy. Do đó, các bị cáo đều phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả mà hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo Vàng A T, Ly A X phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; khi thực hiện hành vi phạm tội đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo Vàng A T học hết lớp 9/12 phổ thông thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình, sau đó năm 2020 kết hôn cùng Sùng Thị N, sinh năm: 2000. Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Qua tranh tụng xác định nguyên nhân bị cáo phạm tội là do hám lợi nên đã nhận lời Ly A L vận chuyển ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Ly A X học hết lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình, sau đó năm 2015 chung sống như vợ chồng với Giàng Thị M, sinh năm 1999 cho đến nay (chưa đăng ký kết hôn và có 04 con, nhưng có 01 con sinh năm 2017 đã chết). Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Vàng A T, Ly A X phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, vận chuyển ma túy với khối lượng rất lớn. Các bị cáo hoàn toàn hiểu biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, các bị cáo đều nhận thức được hậu nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời. Nhằm nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt cao nhất đó là loại trừ các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đề nghị của những người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vàng A T, Ly A X là có căn cứ nên được chấp nhận. Về hình phạt, những người bào chữa và các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, tha tội chết cho các bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của các bị cáo trước khi bị bắt là làm nương, không có nguồn thu nhập nào khác, các bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ của các bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với vật chứng là ma túy thu giữ của Vàng A T, Ly A X, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại 17.335,86 gam Methamphetamine và 2.811,69 gam Heroine, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 vỏ bao xác rắn màu đỏ (bao cũ đã qua sử dụng); 01 ba lô du lịch màu đỏ - đen, nhãn hiệu Valuable (ba lô cũ, đã qua sử dụng); 01 ba lô du lịch màu đen, nhãn hiệu NIKE (ba lô cũ, đã qua sử dụng), các bị cáo dùng để đựng ma túy là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Winner X, màu sơn xanh - đen (không có biển số) (xe đã qua sử dụng), do bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước, tuy nhiên chiếc xe máy là tài sản chung của hai vợ chồng bị cáo Ly A X nên cần tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe máy để sung ngân sách Nhà nước, trả lại 1/2 giá trị chiếc xe máy còn lại cho vợ bị cáo Xà là chị Giàng Thị M.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, loại bàn phím bấm (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, loại màn hình cảm ứng, màu xanh (điện thoại cũ, đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại màn hình cảm ứng, màu đỏ (điện thoại cũ, đã qua sử dụng), các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 075123 mang tên Ly A S; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 088481 mang tên Ly A S; 01 Giấy phép lái xe số 110171000119 mang tên Ly A S; 01 Giấy biên nhận mua bán xe máy của công ty TNHH Đ đối với Ly A S; 01 ví giả da màu đen có in dòng chữ chìm GUCCI (ví đã cũ); 01 mũ bảo hiểm, nhãn hiệu HELMETS, màu đỏ - trắng - đen, loại mũ có cằm (mũ đã cũ, đã qua sử dụng) cần trả lại cho bị cáo Ly A X do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: Các bị cáo Vàng A T, Ly A X là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Các vấn đề khác:

Theo lời khai của các bị cáo Vàng A T, Ly A X tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thì số ma túy các bị cáo vận chuyển là của Ly A L, sinh năm 2000, nhà ở bản H, xã K, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập, xác minh nhưng Lù đều không có mặt tại nơi cư trú, nên chưa điều tra xác minh làm rõ được. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Vàng A T, Ly A X đều khai là mang ma túy giao cho 01 người khách của L tên là Ly A S nhà ở bản C, xã N1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng tại bản C, xã N1, huyện Điện Biên không có ai tên là Ly A S, không có căn cứ xác minh. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Bị cáo Vàng A T khai Ly A L đã liên lạc với T để trao đổi việc vận chuyển ma túy bằng số điện thoại 0362302326. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu, xác định chủ thuê bao số điện thoại trên là của ông Nguyễn Quyết T, sinh năm: 1987, số chứng minh nhân dân 033087000712; địa chỉ: Phường B, thị xã M, tỉnh H; chỗ ở hiện nay: Số 2601 CMA dự án H, tổ 11, phường M 2, quận N, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã làm việc với ông Nguyễn Quyết T, ông T khẳng định không sử dụng số thuê bao trên và không quen biết ai tên là Ly A L, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết không vụ án này.

Bị cáo Ly A X khai Ly A L đã liên lạc với Xà để trao đổi việc vận chuyển ma túy bằng số điện thoại 0877122905. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu, xác định chủ thuê bao số điện thoại trên là của chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 2006; số chứng minh nhân dân 312633271; địa chỉ: Xã L, thị xã G, tỉnh T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định trước đây chị N có sử dụng số điện thoại trên nhưng đã bị mất từ lâu, hiện tại không biết ai đang sử dụng số thuê bao trên, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vàng A T, Ly A X.

1. Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Vàng A T, Ly A X phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về Hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 40, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng A T “Tử hình”.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 40, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ly A X “Tử hình”.

- Áp dụng khoản 4 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Vàng A T, Ly A X để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 17.335,86 gam Methamphetamine và 2.811,69 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi giám định;

- 02 vỏ bao xác rắn màu đỏ (bao cũ đã qua sử dụng); 01 ba lô du lịch màu đỏ - đen, nhãn hiệu Valuable (ba lô cũ, đã qua sử dụng); 01 ba lô du lịch màu đen, nhãn hiệu NIKE (ba lô cũ, đã qua sử dụng), thu giữ khi bắt quả tang Vàng A T, Ly A X.

*** *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:***

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, loại bàn phím bấm (điện thoại cũ, đã qua sử dụng), thu giữ của Vàng A T;

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, loại màn hình cảm ứng, màu xanh (điện thoại cũ, đã qua sử dụng), thu giữ của Vàng A T;

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại màn hình cảm ứng, màu đỏ (điện thoại cũ, đã qua sử dụng), thu giữ của Ly A X;

+ 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Winner X, màu sơn xanh - đen (không có biển số), số khung RLHKC3700MY105720, số máy KC34E 1226424 (xe đã qua sử dụng), thu giữ của Ly A X.

*** *Trả lại cho bị cáo Ly A X:***

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 075123 mang tên Ly A S, thu giữ của Ly A X;

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 088481 mang tên Ly A S, thu giữ của Ly A X;

+ 01 Giấy phép lái xe số 110171000119 mang tên Ly A Sà, thu giữ của Ly A X;

+ 01 Giấy biên nhận mua bán xe máy của công ty TNHH Đ đối với Ly A S, thu giữ của Ly A X;

+ 01 ví giả da màu đen có in dòng chữ chìm GUCCI (ví đã cũ), thu giữ của Ly A X;

+ 01 mũ bảo hiểm, nhãn hiệu HELMETS, màu đỏ - trắng - đen, loại mũ có cằm (mũ đã cũ, đã qua sử dụng), thu giữ của Ly A X.

*** *Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị M:*** 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Winner X, màu sơn xanh - đen (không có biển số), số khung RLHKC3700MY105720, số máy KC34E 1226424 (xe đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 18 tháng 10 năm 2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng A T, Ly A X.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Vàng A T, Ly A X có quyền kháng cáo bản án;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/11/2021). Nếu các bị cáo không kháng cáo thì trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ân giảm hình phạt tử hình.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Cấp cao tại Hà nội;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Các Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Những người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lò Văn Lịch

